

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 29/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoa Thị Vân

2. Bà Vũ Thị Nhung

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông
Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh
Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/HSST ngày 31
tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST- HS
ngày 16/9/2021 đối bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Thị C**, giới tính: Nữ; Sinh ngày 26/6/1989 huyện Bảo Yên,
tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không; văn hoá: 9/12;
Nghề nghiệp: Tự do; Nơi cư trú: Bản 2, xã Minh, huyện Bảo, tỉnh Lào Cai;

Con ông: Lưu Văn Đoàn, sinh năm 1959 (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị Lơ,
sinh năm 1962. Hiện trú tại xã Minh Tân, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Chung sống như vợ chồng với anh Lục Xuân Dương, sinh năm 1983, trú tại
xã Minh Tân, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2009,
nhỏ sinh năm 2015.

Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 Tại Quyết định số 229 ngày 29/12/2020 của Đoàn biên phòng Cửa
khẩu Quốc tế Lào Cai bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Qua lại
biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định*”.

Hiện bị cáo đang được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/2021/HSST-
CĐKNCT ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Tuyền - Trợ giúp viên thuộc
Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/6/2021, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai tiếp nhận 03 công dân người Việt Nam do Công an Trung Quốc trao trả do nhập cảnh trái phép vào Trung Quốc, gồm: Tần Thị Pày, sinh ngày 23/3/1997, nơi cư trú: Bản Nậm Chang, xã Nậm Cha, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu; Đồng Thị Thoan, sinh ngày 14/12/1991, nơi cư trú: Xã Thạch Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và Lưu Thị C, sinh ngày 26/6/1989, nơi cư trú: Bản 2, xã Minh, huyện Bảo, tỉnh Lào Cai. Quá trình xử lý vụ việc xác định Lưu Thị C trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định. Đoàn biên phòng đã tạm giữ của Chuẩn: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu hồng trắng, màn hình cảm ứng, IMEI 1: 864820057421030; IMEI 2: 864820057421022, trong máy lắp 01 thẻ sim Viettel, có dãy số: 8984048008822323546, số thuê bao: 0982028092.

Ngày 15/7/2021, Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai khởi tố vụ án “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*”, đồng thời chuyển vụ án đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng tháng 2/2020, Lưu Thị C xuất cảnh trái phép qua khu vực biên giới xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai sang thị trấn Hà Khẩu, huyện Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc làm thuê. Đến ngày 27/10/2020, Lưu Thị C bị Công an Trung Quốc phát hiện bắt giữ. Ngày 11/12/2020, Công an Trung Quốc trao trả Lưu Thị C về Việt Nam. Sau khi tiếp nhận, Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Lưu Thị C bằng hình thức phạt tiền với mức 3.000.000 đồng (Tại Quyết định số 229 ngày 29/12/2020 của Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai xử phạt đối với Lưu Thị C về hành vi “*Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định*”

Đến tháng 4/2021, do không có công ăn việc làm nên Lưu Thị C liên hệ trao đổi với bạn là Ta Dinh là người Trung Quốc ở Hà Khẩu, Trung Quốc để sang làm thuê, Ta Dinh đồng ý và bảo với Chuẩn sang đến Trung Quốc sẽ trả tiền cho người đưa Chuẩn sang. Sau đó, Lưu Thị C được bạn là Vàng Mùi Sênh, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai cho địa chỉ Wechat của một người phụ nữ để liên hệ đưa Chuẩn sang Trung Quốc, Chuẩn liên hệ thỏa thuận với người này với giá tiền công là 3.000 CNY (Nhân dân tệ). Khoảng 17 giờ ngày 27/4/2021, Lưu Thị C được người phụ nữ này gọi điện thông báo khoảng 20 giờ cùng ngày có người đến đón ở khu vực quán cà phê Vườn Nhãn thuộc phường Lào Cai để đưa sang Trung Quốc. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, Lưu Thị C đến khu vực đã hẹn và được một người đàn ông đi xe máy chở đưa đi vào khu vực thôn Làng Hang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát thì dừng xe, Chuẩn được 02 người đàn ông đón, dẫn đi bộ qua đồi xuống bờ sông Hồng thì có một người đàn ông chờ sẵn ở đó, Lưu Thị C lên thuyền cùng 03 đàn ông qua sông Hồng sang Trung Quốc, đến bờ sông bên Trung Quốc có 01 người đàn ông và 01 người phụ nữ đón, dẫn lên đường và được một người phụ nữ lái xe ô tô chở

về Hà Khẩu, Ta Dinh trả tiền công cho những người đưa Chuẩn sang Trung Quốc 3.000 CNY. Lưu Thị C bán hàng cho Ta Dinh ở Hà Khẩu, Trung Quốc đến ngày 30/5/2021 thì bị Công an Trung Quốc phát hiện bắt giữ. Ngày 20/6/2021, Công an Trung Quốc đã trao trả Lưu Thị C cho Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố ra trước Toà nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử đối với bị cáo Lưu Thị C về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự. Ủy quyền cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lưu Thị C về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”

Về hình phạt chính: Căn cứ Điều 347; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Thị C từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại, nhãn hiệu OPPO, màu hồng trắng, màn hình cảm ứng, IMEI 1: 864820057421030; IMEI 2: 864820057421022, trong máy lắp 01 thẻ sim Viettel, có dãy số: 8984048008822323546, số thuê bao: 0982028092 tạm giữ của Lưu Thị C.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(*hai trăm nghìn đồng*), tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lưu Thị C trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Lưu Thị C về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo quy định tại điểm theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Lưu Thị C là người dân tộc thiểu số, phạm tội ít nghiêm trọng; Bị cáo có bố đẻ là Lưu Văn Đoàn có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến; Bị cáo có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Xử phạt tiền đối với bị cáo Lưu Thị C. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn án phí. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật, nhận thức được việc xuất cảnh mà không được phép của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Nhưng do không tuân thủ pháp luật nên ngày 27/4/2021, bị cáo đã có hành vi xuất cảnh trái phép qua địa bàn thôn Làng Hang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai sang Trung Quốc bị Công an Trung Quốc phát hiện trao trả về Việt Nam. Bị cáo có 01 tiền sự. Tại Quyết định số 229 ngày 29/12/2020 của Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định*”, bị cáo chưa được xoá tiền sự. Vì vậy, lần xuất cảnh trái phép này của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*” theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lưu Thị C ra trước Toà án nhân dân huyện Bát Xát về tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*” theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh và cư trú của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại khu vực biên giới. Làm mầm mống lây truyền các dịch bệnh nguy hiểm từ nước ngoài vào Việt Nam, trong thời điểm Đảng, nhà nước, nhân dân đang thực hiện phòng chống đại dịch viêm đường hô hấp cấp Covid -19. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, áp dụng hình phạt tương xứng đúng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo được tính giáo dục, cải tạo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Bị cáo có bố đẻ là Lưu Văn Đoàn có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến và ông nội bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo, hội đồng xét xử xét thấy không phù hợp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật, nhận thức được việc xuất cảnh mà không được phép của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh và cư trú của cơ quan

có thẩm quyền Việt Nam, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại khu vực biên giới. Làm mầm mống lây truyền các dịch bệnh nguy hiểm từ nước ngoài vào Việt Nam, trong thời điểm Đảng, nhà nước, nhân dân đang thực hiện phòng chống đại dịch viêm đường hô hấp cấp Covid -19. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa tội phạm. Vì vậy hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa. Mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp được chấp nhận.

[5] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với những người tổ chức cho Lưu Thị C xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Trung Quốc, do Lưu Thị C không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu, việc liên lạc đều qua Wechat nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai không chứng minh làm rõ được.

Đối với Vàng Mùi Sẻnh, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai là người cho Lưu Thị C địa chỉ Wechat của người lái đò để đưa Chuẩn xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Do Vàng Mùi Sẻnh không có mặt tại địa phương nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai không làm rõ được, khi nào làm rõ được xử lý sau.

Đối với Ta Dinh là người Trung Quốc trả 3.000 CNY (Nhân dân tệ) cho các đối tượng đưa Chuẩn xuất cảnh trái phép ngày 27/4/2021. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai không có điều kiện làm rõ được.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên toà, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo, đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[8] Về án phí: Tại phiên toà bị cáo đã nộp cho hội đồng xét xử đơn xin miễn nộp án phí và giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai chứng nhận gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Căn cứ vào quy định tại điểm đ khoản Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Căn cứ Điều 347; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lưu Thị C phạm tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*”. Xử phạt bị cáo Lưu Thị C 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại, nhãn hiệu OPPO, màu hồng trắng, màn hình cảm ứng, IMEI 1: 864820057421030; IMEI 2: 864820057421022, trong máy lắp 01 thẻ sim Viettel, có dãy số: 8984048008822323546, số thuê bao: 0982028092, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết chất lượng máy thu giữ của Lưu Thị C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lào Cai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát ngày 31/8/2021)

3. Về án phí: . Căn cứ vào quy định tại điểm đ khoản Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoa Thị Vân

Vũ Thị Nhung

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; NBC;
- CQANĐT Công an tỉnh;
- CQTHADS huyện;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoa Thị Vân

Vũ Thị Nhung

Nguyễn Thị Minh Đức

